

KẾ HOẠCH

Phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, giai đoạn 2023 - 2025

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 654/QĐ-TTg ngày 30/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược Bưu chính đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đăk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đăk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của tỉnh Đăk Nông, đồng thời cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Hạ tầng số theo định nghĩa mới: Hạ tầng số bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng, phủ sóng 5G, mỗi người một máy điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình một đường Internet cáp quang, nền tảng điện toán đám mây, nền tảng danh tính số và các nền tảng về phần mềm, mạng vạn vật, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, an toàn, an ninh mạng để cung cấp nhu một dịch vụ.

- Các Sở, ban, ngành và các địa phương phải đổi mới tư duy, phương thức hành động, sáng tạo đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung chỉ đạo, đầu tư nâng cấp hoàn thiện hạ tầng thiết bị của đơn vị, cũng như hạ tầng nhân lực để hoàn thiện hạ tầng số góp phần thực hiện tốt chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin phải xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh bảo đảm hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ rộng trên phạm vi toàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu phát triển dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025. Xây dựng và phát triển mới hạ tầng viễn thông thu động trên địa bàn tỉnh theo hướng tăng cường chia sẻ, dùng chung hạ tầng nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động và bảo vệ cảnh quan, môi trường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Hạ tầng viễn thông phải là một thành phần cơ bản nhất của hạ tầng số, đóng góp quan trọng trong phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Hạ tầng thiết bị là thành phần bảo đảm cho các hoạt động của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc tham gia vào việc phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Bưu chính trở thành hạ tầng quan trọng của nền kinh tế số, góp phần thúc đẩy chính phủ số, xã hội số.

- Tập trung xây dựng, từng bước hoàn thiện nền tảng, phát triển cơ sở dữ liệu của các cấp, các ngành phục vụ cho chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển nhân lực có trình độ về công nghệ thông tin và điện tử viễn thông là lực lượng nòng cốt để hỗ trợ cho các Sở, ban, ngành và các địa phương thực hiện chuyển đổi số thành công.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã, phường, thị trấn.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ hộ gia đình có sử dụng ít nhất 01 (một) điện thoại thông minh (Smartphone) đạt 80% trở lên. Đưa tỷ lệ sử dụng điện thoại 2G xuống dưới 5%.

- 80% các đô thị, khu công nghiệp, các cơ sở đào tạo, cơ quan nhà nước, địa điểm du lịch được phủ sóng mạng 5G.

- 100% hộ gia đình, các cơ quan, tổ chức, khu cụm công nghiệp, trường học, bệnh viện, các công trình văn hóa... có địa chỉ số.

- Hoàn thành việc nâng cấp và bảo đảm hoạt động của Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh, sử dụng công nghệ điện toán đám mây, có trung tâm dữ liệu dự phòng DR bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu.

- Hoàn thành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh (IOC) nhằm phục vụ cho sự hình thành đô thị thông minh tỉnh Đăk Nông, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước, hướng tới phát triển bền vững.

- Duy trì và phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

- Thực hiện kết nối 100% các hệ thống thông tin trọng yếu, dùng chung của tỉnh vào mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II và vận hành ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối 4 cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Phát triển hạ tầng viễn thông

1.1.1. Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng:

- Phát triển mạng di động 5G và băng rộng cố định là nền tảng cho phát triển kinh tế và xã hội số:

+ Tiếp tục phát triển mạng 4G; đẩy mạnh triển khai thương mại và dịch vụ viễn thông 5G trên địa bàn tỉnh bảo đảm đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật cho thiết bị đầu cuối, trạm gốc và chất lượng dịch vụ mạng theo quy định; xây dựng lộ trình ngừng sử dụng công nghệ mạng 2G, tạo điều kiện thúc đẩy chương trình Smartphone giá rẻ Make in Việt Nam.

+ Phát triển hạ tầng mạng thông tin di động theo hướng sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đáp ứng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật bảo đảm yêu cầu về cảnh quan, môi trường, quy hoạch đô thị và an toàn mạng lưới; bảo đảm vùng phủ sóng tới 100% khu vực dân cư trên địa bàn tỉnh.

+ Ưu tiên phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, địa điểm du lịch, di tích lịch sử văn hóa... trên địa bàn tỉnh.

+ Triển khai hạ tầng viễn thông băng rộng bảo đảm kết nối hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống băng tin điện tử công cộng, xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh phù hợp với các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn thông tin.

+ Phát triển hệ thống wifi công cộng miễn phí tại các điểm du lịch, danh lam thắng cảnh, khu vực công cộng đông người trên địa bàn tỉnh.

+ Triển khai các hoạt động thúc đẩy phổ cập điện thoại di động thông minh, hỗ trợ người dân tiếp cận nhanh với quá trình chuyển đổi số, khai thác hiệu quả các dịch vụ số.

1.1.2. Triển khai hiệu quả việc ngầm hóa và chỉnh trang cáp viễn thông

+ Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung (cống bể, hào, tuyne...) để hạ ngầm đồng bộ các đường dây, cáp viễn thông, đường dây điện lực trung, hạ áp trên các tuyến tại các khu công nghiệp, khu đô thị mới và các tuyến đường vành đai, các tuyến đường xây dựng mới, cải tạo nâng cấp và mở rộng trên địa bàn tỉnh.

+ Tiếp tục thực hiện cải tạo mạng cáp ngoại vi viễn thông, chỉnh trang cáp viễn thông và tổng kết chỉnh trang cáp viễn thông giai đoạn 2020-2022. Đồng thời triển khai Kế hoạch chỉnh trang cáp viễn thông đến năm 2025.

1.2. Phát triển hạ tầng bưu chính

- Tăng cường xây dựng các hệ thống hạ tầng và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử. Hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia các sàn

thương mại điện tử (*voso.vn* và *postmart.vn*)

- Triển khai Mã địa chỉ số gắn với bản đồ số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, hình thành cơ sở dữ liệu quan trọng phục vụ xây dựng chính quyền số gắn với xây dựng đô thị thông minh, phục vụ người dân và hoạt động vận chuyển, giao nhận hàng hoá trong thương mại điện tử và logistics.

- Thúc đẩy hoạt động cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công ích, dịch vụ bưu chính công ích góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 khi gửi tài liệu, vật mang bí mật nhà nước tại các cơ quan, đơn vị.

1.3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống nền tảng

- Tiếp tục nâng cấp, mở rộng hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin của Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh; thực hiện tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số.

- Nâng cấp hoàn thiện hệ thống giám sát, điều hành thông minh (IOC) của tỉnh và đi vào vận hành góp phần tích cực vào việc chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh nhanh chóng, chính xác, kịp thời.

- Vận hành, khai thác có hiệu quả nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung (LGSP) của tỉnh, đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin; để việc phát triển các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử được hiệu quả, thống nhất dựa trên các nền tảng dùng chung, tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ của tỉnh và là đầu mối để kết nối đến các hệ thống thông tin bên ngoài.

- Tiếp tục nâng cấp, bổ sung các chức năng Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh phục vụ người dân và doanh nghiệp, hệ thống ứng dụng trên di động phục vụ tổ chức, công dân.

- Thực hiện thuê dịch vụ cung cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II toàn tỉnh, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối 4 cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã; từng bước chuyển đổi mạng Internet và mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh từ giao thức IPv4 sang IPv6.

- Tiến hành rà soát, nâng cấp, bổ sung các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiện đại, hiệu quả, tránh lãng phí.

(Nhiệm vụ cụ thể theo phụ lục kèm theo)

2. Giải pháp

2.1. Thông tin, tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt chủ trương của tỉnh về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng để từng bước nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến kết quả, thành tựu của các

doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trong quá trình phát triển hạ tầng số phục vụ Chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề về phát triển triết lý, quy hoạch, khung pháp lý, cơ chế, chính sách, cơ sở hạ tầng số; triển lãm về các giải pháp công nghệ mới phát triển hạ tầng số của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh, tuyên dương các doanh nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt chiến lược “Make in Viet Nam”.

- Tuyên truyền, quảng bá để người dân, doanh nghiệp sử dụng mã địa chỉ số gắn với bản đồ số đối với các dịch vụ liên quan đến địa chỉ; sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển hạ tầng số

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp bưu chính, viễn thông nghiên cứu, phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông trở thành hạ tầng số an toàn, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Có chính sách ưu tiên người sử dụng thiết bị do Việt Nam sản xuất và hỗ trợ, trợ giá cho các hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, người có công trên địa bàn tỉnh bảo đảm 100% người dân được tiếp cận chương trình phổ cập điện thoại thông minh (smartphone) thuộc Chương trình viễn thông công ích đến năm 2025.

2.3. Nguồn lực

- Khuyến khích mọi thành phần kinh tế cùng tham gia xây dựng, phát triển, khai thác hạ tầng bưu chính, viễn thông và xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng viễn thông thụ động (cột anten, cột treo cáp, công bê tông, hào và tuyne l kỹ thuật); đa dạng hóa các dịch vụ viễn thông. Có cơ chế hỗ trợ để thu hút đầu tư viễn thông vào các vùng sâu, vùng xa và các vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông chủ động tổ chức đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao cho đội ngũ cán bộ, nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao năng suất lao động, hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp, phù hợp với xu hướng hội nhập cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Các Sở, ban, ngành và các địa phương phải cử cán bộ, công chức, viên chức đi tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo kiến thức về chuyển đổi số, quản lý chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển, tạo điều kiện thuận lợi nhất để doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững.

- Các địa phương, tổ chức, doanh nghiệp phải phối hợp với các cơ quan chuyên môn để tổ chức chuyển đổi nhận thức, đào tạo về kỹ năng số cho nhân dân và người lao động để có thể tham gia tốt các hoạt động chuyển đổi số của tỉnh.

2.4. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ

- Tập trung nguồn lực về tài chính và con người cho nghiên cứu, phát triển các giải pháp công nghệ trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông nhằm ứng dụng, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông.

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng trong việc thiết lập mạng lưới, cung cấp dịch vụ và sản xuất, lắp ráp các thiết bị đầu cuối viễn thông, đặc biệt là thiết bị di động, thiết bị thu xem truyền hình số nhằm giảm giá thành, phổ cập nhanh các dịch vụ viễn thông đến người dân với chất lượng tốt và giá cước hợp lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý, khai thác mạng lưới, cung cấp dịch vụ để giảm chi phí, giá thành và nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp đồng thời bảo đảm tính thống nhất, an toàn, an ninh thông tin.

2.5. Hợp tác trong nước và quốc tế

- Tăng cường trao đổi hợp tác với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông trở thành nền tảng của hạ tầng số.

- Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác trong các tổ chức, diễn đàn quốc tế về bưu chính, viễn thông. Phối hợp trao đổi kinh nghiệm về xây dựng chính sách, pháp luật viễn thông, đào tạo chuyên gia quản lý, kỹ thuật viễn thông.

- Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực bưu chính, viễn thông phù hợp với pháp luật Việt Nam.

2.6. An toàn, an ninh thông tin trên mạng viễn thông, Internet

- Các doanh nghiệp viễn thông triển khai đồng bộ các biện pháp kỹ thuật để bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng; triển khai hệ thống giám sát, an ninh thông tin mạng tập trung nhằm tự động, thu thập, phân tích, cảnh báo khả năng mất an toàn, an ninh thông tin mạng trên hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, tập huấn, tuyên truyền với nhiều hình thức khác nhau nhằm nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin trên mạng viễn thông và Internet.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm: Ngân sách trung ương, Ngân sách nhà nước tỉnh; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Ngân sách nhà nước tỉnh được đảm bảo để phục vụ các hoạt động do các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh chủ trì thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương chỉ đạo các doanh

nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tuyên truyền: Báo Đăk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, mạng lưới thông tin cơ sở ... để thông tin, tuyên truyền về nội dung và kết quả thực hiện Kế hoạch này;

- Phối hợp các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin... triển khai các giải pháp định hướng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong ngành trên địa bàn tỉnh phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực cạnh tranh;

- Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin quản lý hạ tầng bưu chính, viễn thông tích hợp với bản đồ số; thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;

- Chủ trì xây dựng Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh kết nối với hệ thống thông tin nguồn trung ương;

- Là đầu mối tổng hợp, định kỳ hằng quý/6 tháng/1 năm báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết và tổng kết kế hoạch; kịp thời tham mưu, báo cáo UBND tỉnh các nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong quá trình triển khai, bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh kế hoạch phân bổ vốn để xây dựng mới công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung; kinh phí cải tạo, sắp xếp lại các công trình đường dây, cáp và đường ống vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh về giải pháp thu hút các nguồn vốn đầu tư hợp pháp từ doanh nghiệp, xã hội để phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin (CNTT) theo đúng quy định.

3. Sở Tài chính

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bảo đảm kinh phí từ ngân sách tỉnh để triển khai các hoạt động do các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh chủ trì thực hiện theo quy định.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh phục vụ phát triển Hạ tầng số theo quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Sở Xây dựng

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai xã hội

hóa công tác đầu tư, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung bảo đảm hạ ngầm đồng bộ đường dây, cáp viễn thông, điện lực tại các tuyến phố; tổng hợp tình hình triển khai và tháo gỡ khó khăn trong công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các cơ quan liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh thực hiện việc xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động phù hợp với quy hoạch kiến trúc, đô thị của tỉnh và quy định của pháp luật về xây dựng.

5. Các Sở, ban, ngành

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, lồng ghép các chương trình, nội dung về thực hiện chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực. Xây dựng bổ sung, nâng cấp các hạ tầng số của các Sở, ban, ngành, để hỗ trợ, đáp ứng yêu cầu phục vụ cho chuyển đổi số toàn diện.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ được giao.

6. UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các chương trình, nội dung về thực hiện chuyển đổi số đối với địa phương. Xây dựng bổ sung, nâng cấp các hạ tầng CNTT, viễn thông của địa phương, đơn vị để hỗ trợ chuyển đổi số toàn diện.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, CNTT triển khai các nhiệm vụ phát triển hạ tầng số, nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông trên địa bàn quản lý phù hợp với quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phối hợp, Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông, CNTT. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ động đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hoàn thiện hệ thống đài truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin và Viễn thông theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 893/KH-UBND 22/12/2021 của UBND tỉnh.

- Bổ sung nhân lực có trình độ quản lý về CNTT, điện tử viễn thông cho phòng Văn hóa, Thông tin để tham mưu cho lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển hạ tầng số tại địa phương.

7. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông

- Trên cơ sở những nội dung định hướng tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tuân thủ các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng đối với các công

trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; chấp hành các quy định về sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật; tăng cường việc chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật liên ngành; xác định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật được sử dụng chung do doanh nghiệp đầu tư.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các doanh nghiệp liên quan đến đầu tư hạ tầng, thống nhất phương án đầu tư xây dựng và sử dụng chung cơ sở hạ tầng; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

8. Các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác phát triển hạ tầng số của tỉnh. Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến kết quả, thành tựu của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trong quá trình phát triển hạ tầng số của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, giai đoạn 2023 - 2025. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đăk Nông, Đài PT&TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông;
- Lưu: VT, KGVX, TH.

03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Chiến

PHỤ LỤC
**PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
 HẠ TẦNG SÓ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG, GIAI ĐOẠN 2023 - 2025**
(Kèm theo Kế hoạch số 33/KH-UBND tỉnh ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
1	Phát triển hạ tầng viễn thông				
<i>1.1</i>	<i>Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng</i>				
	Phát triển mạng di động 5G và băng rộng cố định làm nền tảng cho phát triển chính quyền số, kinh tế và xã hội số.	Các doanh nghiệp viễn thông	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	2025	Thực hiện hàng năm
<i>1.2</i>	<i>Triển khai hiệu quả việc ngầm hóa và chỉnh trang mạng cáp viễn thông</i>				
<i>a</i>	Dầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung (cống bê, hào, tuyNEL kỹ thuật) để hạ ngầm đồng bộ các đường dây, cáp viễn thông, đường dây điện lực trung, hạ áp trên tuyến tại các khu công nghiệp, khu đô thị mới và tại các tuyến đường ven biển, các tuyến đường xây dựng mới, cải tạo nâng cấp và mở rộng trên địa bàn tỉnh.	Các doanh nghiệp; Các chủ đầu tư khác	Các Sở: Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	2023 - 2025	
<i>b</i>	Chỉnh trang, bó gọn mạng cáp viễn thông tại các tuyến phố chưa đủ điều kiện triễn khai hạ ngầm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông.	Các doanh nghiệp buôn chính, viễn thông; Truyền hình cáp; Điện lực Đăk Nông	Các Sở: Thông tin và Truyền thông; Công Thương, Xây dựng; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	2023 - 2025	

2	Phát triển hạ tầng Bưu chính		
2.1	Đẩy mạnh việc hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn thương mại điện tử: voso.vn và postmart.vn.	Bưu điện tỉnh và Chi nhánh Bưu chính Viettel Đăk Nông	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Hội Nông dân tỉnh; Liên minh các hợp tác xã
2.2	Triển khai mã địa chỉ số gắn với bản đồ số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, hình thành cơ sở dữ liệu quan trọng phục vụ xây dựng chính quyền số gắn với xây dựng đô thị thông minh, phục vụ người dân và hoạt động vận chuyển, giao nhận hàng hóa trong TMĐT và logistics.	Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh	Cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
2.3	Thúc đẩy hoạt động cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích.	Bưu điện tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
2.4	Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 khi gửi tài liệu, vật mang bí mật nhà nước tại các cơ quan Đảng, Nhà nước.	Bưu điện tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh
3	Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống nền tảng		
3.1	Nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh theo hướng công nghệ điện toán đám mây.	Sở Thông tin và Truyền thông	2023 - 2025
3.2	Tiếp tục xây dựng triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Đăk Nông.	Sở Thông tin và Truyền thông	2023 - 2025

3.3	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại các cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.	Các sở, ban, ngành, các cơ quan Đảng, Đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm theo nhu cầu nâng cấp của các Sở, ban, ngành
3.4	Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	2023 - 2025
3.5	Thuê Hệ thống phòng họp không giấy (eCabinet).	Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2023 - 2025
3.6	Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng và nhà nước đáp ứng chương trình chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; UBND các phường, thị trấn	2023 - 2025
3.7	Chuyển đổi IPv6 cho hạ tầng mạng LAN và dịch vụ CNTT có kết nối Internet của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông	2023 - 2025
3.8	Mở rộng hệ thống dịch vụ wifi công cộng trên địa bàn tỉnh.	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Các doanh nghiệp viễn thông, CNTT	Sở Thông tin và Truyền thông	2023 - 2025
3.9	Xây dựng Hệ thống thông tin nguồn cấp tinh kết nối với hệ thống thông tin nguồn trung ương.	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; UBND các xã, phường, thị trấn	2023 - 2025

3.10	Hoàn thiện nâng cấp, chuyển đổi hệ thống Đài truyền thanh cấp xã sang Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT kết nối Hệ thống thông tin nguồn cấp tinh	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông	2023 - 2025
3.11	Đầu tư Hệ thống băng tần điện tử cáp xã kết nối với hệ thống thông tin nguồn cấp tinh	UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông	2023 - 2025
4	Thông tin, tuyên truyền			
4.1	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước về chuyen đổi số để từng bước nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Các cơ quan tuyên truyền; các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện hàng năm
4.2	Xây dựng chuyen mục tuyên truyền, phổ biến kết quả, thành tựu của các doanh nghiệp buu chính, viễn thông trong quá trình phát triển hạ tầng số phục vụ Chuong trình chuyen đổi số của tinh.	Các cơ quan báo chí của tinh	Các doanh nghiệp buu chính, viễn thông, các sở, ngành, địa phương	Thực hiện hàng năm
4.3	Tuyên truyền, quảng bá để người dân, doanh nghiệp sử dụng mã địa chỉ số gắn với bản đồ số với các dịch vụ liên quan đến địa chỉ; sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ buu chính công ích.	Buu điện tinh	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyênen, thành phố Gia Nghĩa	Thực hiện hàng năm
4.4	Tuyên truyền, quảng bá để người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ buu chính công ích.	Buu điện tinh	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyênen, thành phố Gia Nghĩa	Thực hiện hàng năm



5	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển hạ tầng số			
5.1	Rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp bưu chính, viễn thông nghiên cứu, phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông trở thành hạ tầng số an toàn, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan; Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông	Tiếp tục thực hiện trong các năm tiếp theo đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế 2023-2024
5.2	Có chính sách ưu tiên người sử dụng thiết bị điện tử, viễn thông do Việt Nam sản xuất và hỗ trợ giá cho các hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, người có công trên địa bàn tỉnh bao đảm 100% người dân được tiếp cận chương trình phổ cập điện thoại thông minh (smartphone).	Các doanh nghiệp viễn thông (có sản xuất điện thoại thông minh)	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Lao động thương binh và Xã hội và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Thực hiện hàng năm

